

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC NỘI DUNG TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN LIÊN KẾT SẢN XUẤT
VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SNNMT ngày /7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/người phụ trách chính	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/yêu cầu đạt được
I	Công tác chỉ đạo và tuyên truyền				
1	- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân công lãnh đạo các sở, ngành liên quan phụ trách địa bàn huyện, thành phố nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, hỗ trợ địa phương thực hiện liên kết sản xuất trong phát triển kinh tế tập thể	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Bà Nguyễn Kiên Nhân - Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Tháng 7/2025	Danh sách lãnh đạo các sở, ngành phụ trách từng địa bàn cụ thể
2	- Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn phân công lãnh đạo phòng, ban, địa phương phụ trách địa bàn xã, liên xã hoặc nhóm HTX, THT	Chủ tịch UBND các xã, phường	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Tháng 7/2025	Danh sách lãnh đạo các phòng, ban, địa phương phụ trách từng địa bàn xã, liên xã hoặc nhóm HTX, THT cụ thể
3	- Kien toan Ban chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban chỉ đạo phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (do Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập)	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ông Nguyễn Vĩnh Nghi - Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Tháng 7/2025	Quết định thành lập
4	- Lồng ghép tuyên truyền nâng cao nhận thức của các bên tham gia liên kết nhất là về lợi ích, vai trò của nông dân và vai trò nòng cốt của HTX trong liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong từng chuỗi ngành hàng	UBND cấp xã, phường	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; các HTX	Quý III-IV/2025	Báo cáo kết quả thực hiện
II	Hỗ trợ nâng cao năng lực và thành lập mới các HTX, THT để tham gia liên kết				

1	- Rà soát, hướng dẫn, củng cố hoạt động các HTX tại các vùng sản xuất nguyên liệu thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (ông Phùng Sơn Kiệt - Phó Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn); Liên minh Hợp tác xã tỉnh (Ông Nguyễn Trọng Nhân - Phó Chủ tịch)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý III-IV/2025	15 HTX được củng cố
2	- Tổ chức rà soát, vận động người dân tham gia thành lập mới HTX, THT sản xuất nông nghiệp đúng theo Luật HTX năm 2023, trong đó, tập trung thực hiện tại các vùng được lựa chọn tham gia Kế hoạch phát triển đột phá ngành hàng tôm, các khu vực thực hiện nhân rộng liên kết nuôi tôm siêu thâm canh theo quy trình RAS, các khu vực đăng ký tham gia Đề án Phát triển bền vững một triệu héc ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh.	UBND cấp xã, phường, thị trấn	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan	Quý III/2025	Ban vận động thành lập HTX, THT; hình thành danh sách thành viên HTX, THT
3	- Tổ chức cho các hộ dân trong vùng dự kiến thành lập HTX, THT đi học tập kinh nghiệm, cách làm hay tại các mô hình HTX, THT tương đồng đang hoạt động có hiệu quả trong và ngoài tỉnh để các hộ dân hiểu rõ về lợi ích và tích cực tham gia	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Bà Nguyễn Kiên Nhân - Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý III-IV/2025	2 chuyển
4	- Hỗ trợ HTX chuẩn bị thành lập mới xây dựng Điều lệ, Phương án sản xuất kinh doanh và các nội dung khác có liên quan để chuẩn bị cho công tác tổ chức Hội nghị thành lập HTX	Liên minh Hợp tác xã tỉnh (ông: Nguyễn Trọng Nhân - Phó Chủ tịch)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý III-IV/2025	Thành lập mới ít nhất 6 HTX
5	- Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, khả năng áp dụng tiến bộ kỹ thuật, các quy trình sản xuất tiên tiến cho doanh nghiệp, HTX, THT, hộ nông dân tham gia liên kết	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Bà Nguyễn Kiên Nhân - Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý III-IV/2025	02 lớp (75 người)

6	- Tổ chức tư vấn, tập huấn kỹ thuật sản xuất các ngành hàng chủ lực	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ông Tiết Tiến Dũng - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý II-IV/2025	66 cuộc tư vấn và 160 lớp tập huấn
7	- Tập huấn áp dụng quy trình sản xuất lúa chất lượng cao và phát thải thấp	Sở Nông nghiệp và Môi trường (ông Nguyễn Trần Thức - Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý III-IV/2025	20 lớp tập huấn
8	- Hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại các HTX	Sở Nông nghiệp và Môi trường (ông Phùng Sơn Kiệt - Phó Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Năm 2025	11 lao động làm việc tại 11 HTX
III	Xây dựng mô hình, Dự án hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp				
1	- củng cố, duy trì và phát triển mới các chuỗi liên kết sản xuất giữa các HTX, THT với các doanh nghiệp trong nuôi tôm quảng canh cải tiến và nuôi tôm siêu thâm canh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (ông Nguyễn Văn Trung - Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý III-IV/2025	Phần đầu đạt từ 28 chuỗi liên kết sản xuất tôm với diện tích 100.000ha tôm nuôi quảng canh và 1.000 ha tôm nuôi siêu thâm canh
2	- Hỗ trợ chứng nhận vùng nguyên liệu nuôi trồng thủy sản chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP				Hỗ trợ chứng nhận vùng nguyên liệu nuôi trồng thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP với diện tích 300ha
3	- Phát triển vùng nuôi tôm sú quảng canh cải tiến 02-03 giai đoạn theo hướng hữu cơ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ông Tiết Tiến Dũng - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường	Quý III-IV/2025	40 ha
4	- Xây dựng vùng nguyên liệu của ATTP liên kết và tiêu thụ sản phẩm			Quý III-IV/2025	Hình thành chuỗi liên kết của với diện tích 40ha
5	- Hỗ trợ xây dựng Dự án thí điểm về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tôm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP (02 dự án)	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ông Phùng Sơn Kiệt - Phó Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND xã Tân Hưng	Quý II-IV/2025	Quyết định phê duyệt 02 dự án liên kết và tiêu thụ sản phẩm với diện tích 30ha

6	- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nhân rộng liên kết nuôi tôm siêu thâm canh theo quy trình RAS	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Bà Nguyễn Kiên Nhân - Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND cấp xã, phường	Quý III-IV/2025	Hình thành chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tôm siêu thâm canh với diện tích 100 ha
7	- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các địa phương rà soát, lựa chọn HTX điểm đủ điều kiện để thực hiện hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn vay từ Quỹ hỗ trợ nông dân khi tham gia thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp		Hội Nông dân tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND cấp xã, phường	Quý III-IV/2025	Hỗ trợ 1 - 2 HTX tiếp cận vốn vay từ Quỹ hỗ trợ nông dân
11	- Củng cố, duy trì, khôi phục và phát triển mới các chuỗi liên kết sản xuất giữa các HTX, THT với các doanh nghiệp trong sản xuất lúa chất lượng cao và phát thải thấp	Sở Nông nghiệp và Môi trường (ông Nguyễn Trần Thúc - Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND cấp xã, phường	Quý III-IV/2025	Phân đầu có 46 chuỗi liên kết sản xuất với diện tích 2.570ha
12	- Mô hình sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (ông Nguyễn Trần Thúc - Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Ông Tiết Tiến Dũng - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND cấp xã, phường	Quý III-IV/2025	60ha
13	- Dự án xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp				60ha
14	- Dự án nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng sản xuất lúa tôm				700ha
15	- Dự án nhân rộng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp				360ha
16	- Hỗ trợ xây dựng Dự án thí điểm về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ông Phùng Sơn Kiệt - Phó Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND xã Đá Bạc	Quý III-IV/2025	Quyết định phê duyệt dự án liên kết và tiêu thụ sản phẩm với diện tích 50ha
17	- Hỗ trợ xây dựng Dự án thí điểm về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm bền bền theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP		Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND xã Khánh An	Quý III-IV/2025	Quyết định phê duyệt dự án liên kết và tiêu thụ sản phẩm với diện tích 50ha

20	- Cùng cố, duy trì các chuỗi liên kết sản xuất giữa các HTX, THT với các doanh nghiệp trong chăn nuôi heo	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Bà Tô Nguyệt Tiên - Phó Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND cấp xã, phường	Quý III-IV/2025	02 chuỗi liên kết với diện tích 130ha
21	- Cùng cố, duy trì các chuỗi liên kết sản xuất giữa các HTX, THT với các doanh nghiệp trong lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ông Trần Văn Hùng - Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm)	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND cấp xã, phường	Quý III-IV/2025	11 trại chăn nuôi tập trung duy trì liên kết và với 60.500 con heo xuất chuồng
IV	Kết nối tiêu thụ sản phẩm, truy xuất nguồn gốc quảng bá sản phẩm				
1	- Mời gọi các doanh nghiệp, công ty kinh doanh cung cấp vật tư đầu vào (giống, thức ăn, phân bón, vi sinh...), các doanh nghiệp thu mua tôm, lúa có năng lực, uy tín để tham gia đàm phán với các HTX, THT và thực hiện hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Bà Nguyễn Kiên Nhẫn - Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Ông Nguyễn Trần Thức - Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật; Ông Nguyễn Văn Trung - Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản; Ông Tiết Tiến Dũng, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông)	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã, phường	Quý III-IV/2025	Báo cáo kết quả thực hiện
2	- Làm việc với các doanh nghiệp tham gia đàm phán thực hiện hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh để xác định nội dung, thống nhất cách thức thực hiện, xây dựng hoàn thiện Hợp đồng liên kết mẫu để hướng dẫn các địa phương thực hiện				Hợp đồng mẫu về liên kết sản xuất
3	- Hỗ trợ các HTX tham gia hội chợ triển lãm quảng bá giới thiệu sản phẩm trong và ngoài tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ông Nguyễn Vĩnh Nghi - Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính)	Sở Công Thương, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã, phường, các HTX	Quý III-IV/2025	10 HTX tham gia
4	- Phối hợp với Sở Công Thương tăng cường giới thiệu, quảng bá sản phẩm từ các mô hình liên kết gắn với các tiêu chuẩn chứng nhận; hỗ trợ xúc tiến thương mại.				Sản phẩm từ các vùng nuôi/ trồng ứng dụng quy trình theo tiêu chuẩn chứng nhận được hỗ trợ quảng bá các thị trường trong và ngoài nước

5	- Hỗ trợ HTX nông nghiệp ứng dụng phần mềm nhật ký sản xuất điện tử (Facefarm) và kế toán (Waca)	Sở Nông nghiệp và Môi trường (ông Phùng Sơn Kiệt - Phó Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã, phường, các HTX	Quý II-III/2025	20 HTX sử dụng các phần mềm
V	Hội nghị sơ kết				
1	Hội nghị tổng kết	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Bà Nguyễn Kiên Nhân - Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã, phường, các HTX	Tháng 12/2025	Báo cáo kết quả hội nghị

PHỤ LỤC 2
KHAI TOÀN KINH PHÍ THỰC HIỆN NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SNNMT ngày /7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Hạng mục	Tổng	Phân theo nguồn vốn						Đơn vị thực hiện	
			NSTW		Ngân sách tỉnh		Ngân sách xã, phường			Vốn đối ứng (HTX doanh nghiệp)
			Tổng số tiền	Nguồn vốn lồng ghép	Tổng số tiền	Nguồn vốn lồng ghép	Tổng số tiền	Nguồn vốn lồng ghép		
I	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho HTX	2.287.360.000	103.000.000		2.184.360.000		0	0		
1	Tư vấn 66 cuộc kỹ thuật sản xuất nông nghiệp	623.700.000			623.700.000	Nguồn khuyến nông địa phương năm 2025; Lồng ghép các chương trình, kế hoạch, vốn đối ứng của người dân			Trung tâm Khuyến nông	
2	Tổ chức 160 lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp	816.000.000			816.000.000	Nguồn khuyến nông địa phương năm 2025; Lồng ghép các chương trình, kế hoạch, vốn đối ứng của người dân			Trung tâm Khuyến nông	
	Tập huấn 20 lớp áp dụng quy trình sản xuất lúa chất lượng cao và phát thải thấp	103.000.000	103.000.000	Nguồn vốn trung ương hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025					Chi cục Trồng trọt và BVTV	
3	Hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại các HTX (11 lao động)	744.660.000			744.660.000	Kế hoạch số 186/KH-UBND tỉnh			Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
II	Xây dựng mô hình, Dự án hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	14.185.071.000	12.229.201.000		1.955.870.000		0	0		
1	Hỗ trợ chứng nhận vùng nguyên liệu nuôi trồng thủy sản chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP	700.000.000	700.000.000	nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025					Chi cục Thủy sản	
2	Phát triển vùng nuôi tôm sú quảng canh cải tiến 02-03 giai đoạn theo hướng hữu cơ, quy mô 40 ha/ 2điểm.	460.980.000			460.980.000	Nguồn khuyến nông địa phương năm 2025; Lồng ghép các chương trình, kế hoạch, vốn đối ứng của người dân			Trung tâm Khuyến nông	
3	Xây dựng vùng nguyên liệu của ATTP liên kết và tiêu thụ sản phẩm, quy mô 40 ha/02 điểm.	294.890.000			294.890.000	Nguồn khuyến nông địa phương năm 2025; Lồng ghép các chương trình, kế hoạch, vốn đối ứng của người dân				
	Mô hình sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh, quy mô 60ha.	1.919.311.000	1.919.311.000	Nguồn vốn trung ương hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025						
	Dự án xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp	733.030.000	733.030.000							
	Dự án nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng sản xuất lúa tôm	3.621.100.000	3.621.100.000							
4	Dự án nhân rộng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp	2.855.760.000	2.855.760.000							
5	Hỗ trợ xây dựng Dự án thí điểm hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo ND số 98/ND-CP (4 dự án)	3.600.000.000	2.400.000.000	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 chuyển sang 2025	1.200.000.000	Nguồn sự nghiệp kinh tế			Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
III	Kết nối tiêu thụ sản phẩm, truy xuất nguồn gốc quảng bá sản phẩm	160.000.000	160.000.000		0		0	0		
1	Hỗ trợ các HTX tham gia hội chợ triển lãm quảng bá giới thiệu sản phẩm trong và ngoài tỉnh	160.000.000	160.000.000	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025					Sở Nông nghiệp và Môi trường	
IV	Hội nghị sơ kết	39.340.000	0		39.340.000		0	7	0	
1	Hội nghị tổng kết	39.340.000			39.340.000,00	Nguồn sự nghiệp kinh tế			Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	
	Tổng cộng (I+II+III+IV)	16.671.771.000	12.492.201.000		4.179.570.000		0	0		